

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

NĂM 2020, NĂM CỦA VỊ THẾ VIỆT NAM

Năm 2020 là một năm đầy hứa hẹn với kinh tế Việt Nam khi Hiệp định Tự do thương mại với Liên minh Châu Âu (EVFTA) sẽ đi vào thực thi, Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP) giữa các nước chiếm đến 40% GDP toàn cầu sẽ được ký kết. Năm Chủ tịch ASEAN 2020 vì thế càng trở thành động lực lớn để Việt Nam vươn lên.



Vai trò Chủ tịch ASEAN ngày càng quan trọng

Năm 2020, Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN, khi kinh tế thế giới ngày càng có những diễn biến phức tạp, khó lường và tiềm ẩn nhiều nguy cơ không chỉ do căng thẳng thương mại mà còn bị tác động bởi các bất ổn chính trị cũng như mức độ tăng trưởng không duy trì được như trước.

Theo Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh, điều này không đơn giản, nhất là khi những xung đột có xu hướng ngày càng gay gắt giữa các cường quốc kinh tế trên thế giới. Những xung đột này không chỉ ảnh hưởng đến thương mại mậu dịch mà nó còn đặt ra cả những nguyên tắc liên quan đến sự tồn tại của các tổ chức thương mại đa phương.

Điều này đòi hỏi vai trò của Chủ tịch ASEAN phải rõ ràng, làm sao để đủ sức nắm bắt và thể hiện vai trò điều hành trên cương vị của mình, cùng với các nước ASEAN liên kết để đảm bảo khả năng chống chọi với môi trường mới, tiếp tục tạo ra sức sống mới cho ASEAN cũng như các khuôn khổ hợp tác của ASEAN với các nước đối tác.

Tính đến nay, ASEAN có 6 Hiệp định Thương mại tự do với các đối tác. Đây đều là những khuôn khổ hợp tác rất lớn, có tác động mạnh mẽ vào cấu trúc của thương mại toàn cầu, đặc biệt là Hiệp định RCEP mà ASEAN cùng với các nước đối tác dự kiến sẽ ký kết tại Việt Nam vào 2020.

Khi RCEP ký kết và thực thi sẽ có tác động rất mạnh mẽ đến toàn cầu hóa, tự do hóa thương mại;

đồng thời cũng hứa hẹn sẽ là tác nhân ngăn chặn chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch một cách có hiệu quả. Do đó, RCEP sẽ mang lại cục diện mới, kết cấu mới của thương mại khu vực và quốc tế.

Những định hướng ưu tiên về trụ cột kinh tế

Năm 2020, với tư cách Chủ tịch ASEAN, Việt Nam sẽ đưa ra nhiều sáng kiến được thực hiện, bao trùm lên các lĩnh vực từ kinh tế, thương mại, đầu tư, công nghệ... đến hoàn thiện về thể chế, hệ thống hạ tầng, hạ tầng phần cứng, hạ tầng mềm cũng như sự liên kết nội khối trong ASEAN... Những sáng kiến này cũng nhận được sự đồng thuận, thống nhất cao của các nước trong khu vực.

Ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ Chính sách Thương mại đa biên (Bộ Công Thương) cho biết, riêng về kinh tế, Việt Nam đã xây dựng được Dự thảo 15 sáng kiến ưu tiên khác nhau, thể hiện quan điểm của Việt Nam trong việc thúc đẩy hợp tác nội dung kinh tế ASEAN năm 2020.

Đồng thời, Bộ Công Thương cũng đặt ra 4 định hướng ưu tiên trọng trụ cột Cộng đồng Kinh tế ASEAN cho năm 2020, gồm: Thúc đẩy tăng cường hội nhập

kinh tế thông qua ủng hộ việc triển khai Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN 2025 và các thỏa thuận thương mại tự do như RCEP; Thúc đẩy liên kết và kết nối kinh tế khu vực, nâng cao khả năng thích ứng và tận dụng các cơ hội của CMCN 4.0; thúc đẩy phát triển hiệu quả hướng đến một nền kinh tế ASEAN không chỉ phát triển năng động, sáng tạo mà còn hiệu quả thích ứng; thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại trong ASEAN.

Bộ trưởng Bộ Công Thương cho biết, với những bước tham gia đầu tiên vào ASEAN và AFTA (Khu vực mậu dịch Tự do ASEAN), những cam kết với tư cách là thành viên của khu vực, Việt Nam cũng nhận thức sẽ là trung tâm kinh tế và thương mại năng động không chỉ trong châu Á mà cả châu Á - Thái Bình Dương cũng như thế giới.

Hơn nữa, từ vị trí chính trị quan trọng của các nước thành viên trong ASEAN nên hầu như tất cả các cường quốc bên ngoài đều có quan hệ mật thiết và gắn bó chặt chẽ với các nước ASEAN.

(Phapluat.vn)

BỨC TRANH THƯƠNG MẠI

SAU MỘT NĂM CPTPP CÓ HIỆU LỰC

Gần một năm sau khi có hiệu lực, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đã mang lại một số lợi ích hỗn hợp cho 11 nước tham gia ký kết.

Tuy nhiên, những thay đổi này ở mức độ nào là do CPTPP, dù rất khó đo lường vì các hiệp định thương mại và các xung đột thương mại khác cũng ảnh hưởng đến dòng chảy thương mại ở châu Á - Thái Bình Dương. Mặc dù vậy, CPTPP vẫn là một hiệp định thương mại quan trọng còn biên độ để mở rộng. CPTPP là một hiệp định thương mại tự do giữa 11 quốc gia trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương: Australia, Brunei Darussalam, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam. Được ký vào ngày 8/3/2018 và có hiệu lực vào ngày 30/12/2018, sau khi đa số các bên ký kết phê chuẩn hiệp định. Hiệp định này ràng buộc các thành viên, đại diện cho khoảng 13,5% thương mại hàng hóa toàn cầu, với 30 chương giúp cho việc tiếp cận đầu tư và thương mại tự do hơn.

Mặc dù văn bản của hiệp định vẫn tương tự như văn bản của Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), nhưng CPTPP đã tạm thời bỏ ngỏ hoặc thay đổi 22 điều khoản ban đầu. Nhiều trong số những thay đổi này là nhỏ, nhưng một vài thay đổi đáng kể so với TPP. Trong số 30 chương của hiệp định, có một số chương nổi bật như: Về thương mại điện tử, CPTPP phần lớn cấm nội địa hóa dữ liệu và cấm thuế hải quan đối với truyền điện tử. Nó tạo điều kiện cho các chuỗi cung ứng khu vực hóa và tự do hóa thương mại dịch vụ vượt ra ngoài các cam kết của WTO. Hiệp định cũng kêu gọi áp dụng trong nước các luật lao động theo thỏa thuận quốc tế và các cam kết môi trường.

Những lợi ích cụ thể của hiệp định được thể hiện khác nhau giữa các quốc gia. Đối với Canada, tiếp cận thị trường hàng hóa đã được mở rộng rõ rệt. Thịt lợn, thịt bò, lúa mì, cá, gỗ và nhiều mặt hàng công nghiệp của Canada thu được lợi nhuận đáng kể với các nhà nhập khẩu từ Nhật Bản, Việt Nam và Malaysia. Australia cũng đã được hưởng lợi từ việc giảm thuế thịt bò Nhật Bản, cũng như tiếp

cận thị trường đối với các sản phẩm sữa vào Nhật Bản và Canada và cải cách khai khoáng ở Mexico.

Khối lượng thương mại giữa các quốc gia thành viên CPTPP đã thay đổi trong năm ngoái, ngay cả trong số ba nền kinh tế lớn nhất là Australia, Canada và Nhật Bản.

Mặc dù CPTPP có khả năng ảnh hưởng đến mối quan hệ thương mại dài hạn giữa 11 quốc gia thành viên, nhưng rất khó để nói chính xác mức độ ảnh hưởng của nó đối với các mô hình thương mại năm ngoái. Xu hướng kinh tế vĩ mô rộng lớn hơn và quả bóng kinh tế của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã góp phần vào những thay đổi gần đây.

Trong tương lai, CPTPP có nhiều cơ hội phát triển, cả trong số các bên ký kết và giữa các quốc gia quan tâm khác. Brunei, Chile, Malaysia và Peru đều đã ký CPTPP vào tháng 3/2018 nhưng chưa phê chuẩn hiệp định. Trong số bốn nước này, Chile đã gần hoàn tất thủ tục nội bộ khi Hạ viện đã chấp thuận hiệp định vào tháng 4 nhưng Thượng viện vẫn chưa phê chuẩn, mặc dù dự kiến hiệp định sẽ được thông qua mà không gặp phải sự phản kháng nào.

Brunei đã im lặng về cơ hội thực thi hiệp định trước năm 2020 và các quan chức Malaysia chưa đưa ra các thông tin tích cực hơn về việc phê chuẩn. Quá trình phê chuẩn ở Peru cũng có vẻ bị đình trệ sau khi tuyên bố vào tháng 3/2019.

Trong khi đó, một số nền kinh tế chờ đợi để tham gia khối CPTPP, phải kể đến Đài Loan đã nhiều lần lên tiếng về việc tham gia hiệp định, cũng như Thái Lan và Indonesia. Đồng thời, Hàn Quốc đang xem xét nộp đơn, nhưng đã dừng cuộc thảo luận vào tháng 7 giữa lúc có tranh chấp thương mại với Nhật Bản. Chính quyền Tổng thống Trump chưa có kế hoạch quay lại TPP ban đầu. Tuy nhiên, việc theo đuổi các hiệp định thương mại của Mỹ như Hiệp định Mỹ - Mexico - Canada và Hiệp định Thương mại Mỹ - Nhật có thể đặt nền móng cho việc tiếp nhận TPP dưới một hình thức khác.

(Congthuong.vn)

CƠ HỘI MỞ RỘNG XUẤT KHẨU RAU QUẢ VÀO EU

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) mở ra cơ hội lớn cho rau quả Việt xuất

khẩu vào thị trường này.

Tuy nhiên, đây là một thị trường rất khắt khe về an toàn thực phẩm. Đáp ứng yêu cầu của thị trường, có kế hoạch nghiên cứu và tiếp cận các nhà nhập khẩu là vấn đề mà doanh nghiệp cần đặc biệt chú trọng.

Theo Tổ chức Hỗ trợ nhập khẩu từ các nước đang phát triển của EU (CBI), với dân số hơn 500 triệu người, EU chiếm 45% trị giá thương mại hàng rau quả toàn cầu. 5 trong số 10 nước nhập khẩu hàng rau quả hàng đầu thế giới là ở EU. Sản xuất nông nghiệp mặc dù là một ngành cơ bản, nhưng số lượng trang trại rau quả ở EU đang giảm. Nông dân EU lựa chọn sử dụng công nghệ và phát triển giống để tăng năng suất, kéo dài mùa sản xuất và cải thiện chất lượng và đặc tính sản phẩm. Những nỗ lực này khiến chất lượng sản phẩm cao hơn, nhưng sản lượng hầu như không tăng. Do đó, sản lượng trái cây tại EU trong dài hạn có xu hướng giảm nhẹ. Sản lượng trái cây trong khối giảm, góp phần tạo ra nhu cầu nhập khẩu trái cây.

Cục Xuất Nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho hay, EU nhập khẩu rất nhiều trái cây tươi từ các nước

đang phát triển. Các sản phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng và nhiều tiềm năng tại EU gồm: Bơ, xoài và khoai lang. Việc nhập khẩu trái cây vào thị trường EU chủ yếu thông qua Hà Lan do Hà Lan được coi là cửa ngõ để vào thị trường EU đối với các mặt hàng rau quả.

Cục Xuất Nhập khẩu khuyến nghị, các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam muốn xuất khẩu vào EU cần có kế hoạch nghiên cứu và tiếp cận các nhà nhập khẩu, các kênh phân phối và hệ thống bán lẻ ở Hà Lan để có thể xây dựng một chiến lược xuất khẩu các mặt hàng rau quả vào Hà Lan và qua đó vào EU. Bên cạnh đó, để xuất khẩu được rau quả tươi vào thị trường EU doanh nghiệp xuất khẩu cần chú ý: Phải tuân thủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm, chất lượng sản phẩm; tuân thủ xã hội, môi trường và kinh doanh. Doanh nghiệp có thể cập nhật danh sách đầy đủ các yêu cầu pháp lý tại cổng thông tin trợ giúp thương mại của EU (EU Trade Helpdesk).

Đánh giá về thị trường này, bà Nguyễn Thị Thu Trang – Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập (Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) cho rằng, khi

Hiệp định EVFTA có hiệu lực, mặt hàng rau quả xóa bỏ 100% dòng thuế xuất khẩu. Tuy nhiên, thách thức đặt ra đối với xuất khẩu cũng không hề nhỏ. Cụ thể, quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế quan có thể không dễ đáp ứng; cam kết FTA không giúp gỡ bỏ hay giảm bớt các TBT, SPS...

Bên cạnh đó là những thách thức từ nội tại của trái cây Việt như sức cạnh tranh ở các khía cạnh phi cam kết gồm: chất lượng, mẫu mã, giá cả, tính chuyên nghiệp còn hạn chế.

An toàn thực phẩm là ưu tiên hàng đầu trong tất cả các lĩnh vực thực phẩm ở EU. Theo đó, tất cả người mua trong chuỗi cung ứng, chẳng hạn như thương nhân, nhà chế biến thực phẩm và nhà bán lẻ yêu cầu triển khai hệ thống quản lý an toàn thực phẩm dựa trên phân tích mối nguy và các điểm kiểm soát quan trọng (HACCP).

Theo TS. Lê Thanh Hòa - Phó Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), bên cạnh những thuận lợi do EVFTA mang lại, tình thế cũng đặt ra những yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp rau quả Việt phải cải tiến sản xuất, nâng cao

chất lượng sản phẩm, áp dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến, bảo quản, đóng gói, vận chuyển, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, đáp ứng được yêu cầu ngày càng khắt khe của các thị trường xuất khẩu cũng như cạnh tranh trên thị trường nội địa.

Hàng hóa xuất khẩu muốn được hưởng ưu đãi về thuế, phi thuế hay hạn ngạch như theo cam kết thì cần phải đáp ứng được yêu cầu về quy tắc nguồn gốc xuất xứ. Ông Trần Công Thắng - Viện trưởng Viện Chính sách Chiến lược và Phát triển nông nghiệp nông thôn (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) - cho hay: EVFTA là trong một số trường hợp có quy định chặt chẽ hơn CPTPP. Tuy nhiên, việc các quy định về chỉ dẫn địa lý được quy định chi tiết hơn trong EVFTA mở ra cơ hội để sản phẩm Việt Nam thâm nhập vào thị trường này.

(Congthuong.vn)

TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Dự thảo sản phẩm hóa chất tiêu dùng bắt buộc phải kiểm tra an toàn và các tiêu chuẩn dân nhân

Mới đây, Hàn Quốc đưa ra Dự thảo danh sách các sản phẩm hóa chất tiêu dùng bắt buộc phải kiểm tra an toàn và các tiêu chuẩn dán nhãn an toàn liên quan.

Theo đó, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo danh sách các sản phẩm hoá chất tiêu dùng bắt buộc phải kiểm tra an toàn và các tiêu chuẩn dán nhãn an toàn liên quan trong mã thông báo G/TBT/N/KOR/867.



Các nội dung cụ thể như sau: Xây dựng tiêu chuẩn an toàn đối với 03 sản phẩm: mực dầu đỏ, bút xoá dạng lỏng và dạng băng, dung dịch tạo khói; Cấm sử dụng chất microplastic (microbead) trong các sản phẩm tẩy giặt; Cấm sản xuất/nhập khẩu các sản phẩm hóa học được sử dụng làm dung dịch trong máy tạo độ ẩm; Cấm 5 chất gây tổn hại có trong dung dịch khử trùng sử dụng cho máy tạo độ ẩm.

Mục đích của dự thảo nhằm bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của

con người. Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước thành viên tham gia góp ý kiến vào 11/01/2020.

Trước đó, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi Đạo luật về thiết bị y tế.

Theo đó, khi có sự gián đoạn nguồn cung đối với các thiết bị y tế thiết yếu phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe cộng đồng, các nhà sản xuất và nhập khẩu thiết bị sẽ phải báo cáo với Bộ trưởng Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm Hàn Quốc.

Dự thảo sẽ điều chỉnh và bổ sung các quy định liên quan đến việc quảng cáo sản phẩm thiết bị y tế để tránh việc quảng cáo sai lệch, gây nhầm lẫn thông tin hoặc quảng cáo với mục đích không phải thương mại.

Mỹ phẩm

Ngày 11/11/2019, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sửa đổi “Quy tắc thực thi của Đạo luật Mỹ phẩm”. Cụ thể, tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm mỹ phẩm có dán nhãn hoặc/và quảng cáo với nội dung sản phẩm này sử dụng cho trẻ mới biết đi hoặc trẻ

nhỏ thì bắt buộc phải lập và lưu giữ hồ sơ các giấy tờ chứng nhận an toàn sản phẩm cho từng mặt hàng. Mục đích của dự thảo nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng, đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của con người. Hiện tại, Hàn Quốc chưa xác định thời gian thông qua và thời gian có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày 10/01/2020. Mã thông báo G/TBT/N/KOR/866.

Thực phẩm chức năng

Ngày 11/11/2019, Hàn Quốc thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Sửa đổi Quy định ghi nhãn đối với thực phẩm chức năng. Các sửa đổi như sau:

- Bắt buộc phải ghi nhãn thông tin dinh dưỡng và chức năng ở mặt trước của bao bì sản phẩm.

- Hạn chế một số vật liệu được sử dụng trong thực phẩm chức năng.

Mục đích của dự thảo nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng, đảm bảo sức khỏe và sự an toàn của con người. Hiện tại, Hàn Quốc chưa xác định thời gian thông qua và thời gian có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước Thành viên tham gia góp ý kiến là ngày

10/01/2020. Mã thông báo G/TBT/N/KOR/864.

(Tổng hợp)

MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO TRONG THÁNG 1/2020

1. Nước TB: Albania

- TB: G/TBT/N/ALB/94

Nội dung: Ghi nhãn thức ăn gia súc (ICS 65.120; HS 2309).

2. Nước TB: Argentina

- TB: G/TBT/N/ARG/382

Nội dung: Đồ uống có cồn (ICS 67.160.10; HS codes: 22)

- TB: G/TBT/N/ARG/383

Nội dung: Ghi nhãn

- TB: G/TBT/N/ARG/384

Nội dung: Nguyên liệu và dụng cụ tiếp xúc với thực phẩm (ICS 67.250).

3. Nội dung TB: Thịt, sản phẩm thịt và sản phẩm từ động vật khác (ICS 67.120)

Nước TB: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất

- TB: G/TBT/N/ARE/467

Nước TB: Bahrain

- TB: G/TBT/N/BHR/568

Nước TB: Kuwait

- TB: G/TBT/N/KWT/526

Nước TB: Oman

- TB: G/TBT/N/OMN/401

Nước TB: Qatar

- TB: G/TBT/N/QAT/564
Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi
- TB: G/TBT/N/SAU/1120
Nước TB: Yemen
- TB: G/TBT/N/YEM/168.
- 4. Nội dung TB: Đường và sản phẩm đường (ICS 67.180.10)
Nước TB: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất
- TB: G/TBT/N/ARE/468
Nước TB: Bahrain
- TB: G/TBT/N/BHR/569
Nước TB: Kuwait
- TB: G/TBT/N/KWT/527
Nước TB: Oman
- TB: G/TBT/N/OMN/402
Nước TB: Qatar
- TB: G/TBT/N/QAT/565
Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi
- TB: G/TBT/N/SAU/1121
Nước TB: Yemen
- TB: G/TBT/N/YEM/169.
- 5. Đồ uống không cồn (ICS 67.160.20)
Nước TB: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất
- TB: G/TBT/N/ARE/469
Nước TB: Bahrain
- TB: G/TBT/N/BHR/570
Nước TB: Kuwait
- TB: G/TBT/N/KWT/528
Nước TB: Oman
- TB: G/TBT/N/OMN/403
Nước TB: Qatar
- TB: G/TBT/N/QAT/566
Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi
- TB: G/TBT/N/SAU/1122
Nước TB: Yemen
- TB: G/TBT/N/YEM/170.
- 6. Ngũ cốc, đậu đỗ và các sản phẩm từ ngũ cốc, đậu đỗ (ICS 67.060)
Nước TB: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất
- TB: G/TBT/N/ARE/470
Nước TB: Bahrain
- TB: G/TBT/N/BHR/571
Nước TB: Kuwait
- TB: G/TBT/N/KWT/529
Nước TB: Oman
- TB: G/TBT/N/OMN/404
Nước TB: Qatar
- TB: G/TBT/N/QAT/567
Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi
- TB: G/TBT/N/SAU/1123
Nước TB: Yemen
- TB: G/TBT/N/YEM/171.
- 7. Nội dung TB: Thực phẩm (ICS codes: 67.040 67.230)
Nước TB: Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất
- TB: G/TBT/N/ARE/472
Nước TB: Bahrain
- TB: G/TBT/N/BHR/573

- Nước TB: Kuwait
- TB: G/TBT/N/KWT/531
- Nước TB: Oman
- TB: G/TBT/N/OMN/406
- Nước TB: Qatar
- TB: G/TBT/N/QAT/569
- Nước TB: Vương quốc Ả Rập
Saudi
- TB: G/TBT/N/SAU/1125
- Nước TB: Yemen
- TB: G/TBT/N/YEM/173.
8. Nước TB: Brazil
- TB: G/TBT/N/BRA/952
- Nội dung: Hệ thống cấp khí
(ICS 91.140.40)
- TB: G/TBT/N/BRA/953
- Nội dung: Thiết bị hồi gây mê,
hô hấp và hồi sức (ICS 11.040.10)
- TB: G/TBT/N/BRA/954
- Nội dung: Mỹ phẩm; Đồ dùng
trong phòng tắm (ICS 71.100.70)
- TB: G/TBT/N/BRA/955
- Nội dung: Dược phẩm (ICS
11.120).
9. Nước TB: Canada
- TB: G/TBT/N/CAN/601
- Nội dung: Thông tin vô tuyến
(ICS 33.060).
10. Nước TB: Chi Lê
- TB: G/TBT/N/CHL/510
- Nội dung: Máy đo năng lượng
điện hoạt động một pha hoặc ba
pha loại 1 và 2
- TB: G/TBT/N/CHL/510

Nội dung: Đồng hồ đo điện
năng hoạt động một pha hoặc ba
pha 0,2S và 0,5S

- TB: G/TBT/N/CHL/510

Nội dung: Máy đo năng lượng
phản ứng một pha hoặc ba pha
điện tử loại 2 và 3

- TB: G/TBT/N/CHL/510

Nội dung: Thùng chứa và xitec
cố định (ICS 23.020.10).

(TH theo TBT Việt Nam)

**TCDLCL VÀ
DOANH NGHIỆP**

**NỀN TẢNG VỀ TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
CỦA VIỆT NAM THUỘC TOP
ĐẦU ASEAN**

*Tại Hội nghị Ban điều hành
Chương trình quốc gia “Nâng cao
năng suất và chất lượng sản
phẩm, hàng hóa của doanh
nghiệp Việt Nam đến năm 2020”
(Chương trình 712), Tổng cục
trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo
lường Chất lượng (TCDLCL)
Trần Văn Vinh cho biết, trong
những năm vừa qua nhờ có những
chương trình như Chương trình
712, nền tảng về TCDLCL nâng
lên rõ rệt và được xếp vào top đầu
của ASEAN. Hàng hóa của Việt
Nam cũng được chấp nhận dễ*

dàng hơn trên thị trường quốc tế.

Năng lực thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa tiếp tục được đầu tư tăng cường; mạng lưới các tổ chức đánh giá sự phù hợp ngày càng phát triển, hướng tới đạt chuẩn mực quốc tế, thúc đẩy sự thừa nhận lẫn nhau giữa Việt Nam và các quốc gia, giúp thuận lợi hóa hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp. Đến nay, cả nước đã có 863 tổ chức thử nghiệm, 77 tổ chức chứng nhận, 192 tổ chức giám định và 265 tổ chức kiểm định.

Chương trình 712 đã tạo ra một phong trào tăng năng suất chất lượng một cách bền vững qua việc áp dụng các Hệ thống quản lý chất lượng, công cụ quản lý tiên tiến giúp cho các doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản lý công nghệ của doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, nguyên, nhiên vật liệu, tiết kiệm thời gian cho doanh nghiệp.

Đến nay, hệ thống tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam ngày càng phát triển với trên 11.500 TCVN, hơn 780 Quy chuẩn kỹ thuật và hàng vạn tiêu chuẩn cơ sở, làm chuẩn mực quan trọng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý. Tỷ lệ hài hòa

của TCVN với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực không ngừng được nâng lên, đến nay đã đạt 54%. Hệ thống này góp phần tích cực nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, bảo đảm an toàn cho con người và môi trường, góp phần tăng cường xuất khẩu và thuận lợi hóa giao dịch thương mại của Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, theo Tổng cục trưởng Trần Văn Vinh, Chương trình cần phải triển khai tích cực hơn nữa vì trong thời gian tới khối lượng doanh nghiệp đang phát triển với tốc độ rất lớn. Theo thống kê, chỉ tính trong tháng 9/2019, số doanh nghiệp thành lập mới là 11.787 doanh nghiệp. Sự phát triển của khối doanh nghiệp đặt ra nhu cầu về đào tạo, quản lý, quản trị doanh nghiệp, nâng cao năng suất chất lượng... Chính vì vậy, Chương trình cần tiếp tục triển khai để hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mới tiếp tục được tiếp cận với Chương trình này.

Các Bộ, ngành trên cơ sở của Chương trình thời gian tới sẽ triển khai đề án của riêng đặc thù mỗi bộ ngành thì tính hiệu quả của Chương trình sẽ được rõ nét hơn.

Ông Vinh cũng nhấn mạnh vai trò của các địa phương trong việc thúc đẩy NSCL tại các doanh nghiệp trên địa bàn.



Toàn cảnh Hội nghị Ban điều hành Chương trình quốc gia về Năng suất chất lượng diễn ra ngày 19/12.

Đề cập về định hướng các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn tới, Tổng cục trưởng Trần Văn Vinh cho rằng, cần gắn việc thực hiện Chương trình với các yêu cầu mới của Đảng, Chính phủ về hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp (Nghị quyết 05-NQ/TW; Nghị quyết 52-NQ/TW; Nghị quyết 27/NQ-CP; Nghị quyết 35/NQ-CP; Nghị quyết 02/NQ-CP; Nghị quyết 139/NQ-CP...).

Cụ thể: Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng; Phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia đảm bảo năng lực hỗ trợ doanh nghiệp; Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy nâng cao năng suất, chất lượng và tổ chức triển khai thực hiện; Truyền thông

nâng cao nhận thức về năng suất chất lượng; Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực năng suất chất lượng... Cụ thể hơn nữa là đào tạo, hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng gắn với nền tảng sẵn sàng cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. Tạo lập nền tảng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng trong bối cảnh Cuộc CMCN 4.0. Tăng cường năng lực đánh giá sự phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa, ưu tiên đối với hàng hóa xuất khẩu chủ lực.

(tcvn.gov.vn)

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỨC ĐẨY TĂNG NĂNG SUẤT SẢN PHẨM HÀNG HÓA VÀ KHẢ NĂNG CẠNH TRANH

Đó là vấn đề được Thứ trưởng Trần Văn Tùng nhấn mạnh tại Hội nghị Ban điều hành Chương trình quốc gia Năng suất chất lượng (NSCL) vừa được Bộ KH&CN tổ chức.

Gần 1.000 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN), Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) được xây dựng trong năm 2019

Báo cáo tại hội nghị, Phó Tổng Cục trưởng Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Minh Hiệp cho biết, Bộ KH&CN được Chính phủ giao chủ trì 2 trong 9 dự án thành phần thuộc Chương trình đó là: Dự án 1 “Xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật” và Dự án 2 “Thúc đẩy hoạt động NSCL”.

Qua đó, năm 2019, hoạt động xây dựng tiêu chuẩn đã được đẩy mạnh, cụ thể: Bộ KH&CN và các Bộ ngành đã tổ chức xây dựng 874 TCVN, tập trung cho đối tượng là sản phẩm, hàng hóa chủ lực và các lĩnh vực liên quan; phục vụ kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa; nhu cầu sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa...

Trong số 507 TCVN do Bộ KH&CN xây dựng, đến nay, 163 TCVN đã được công bố; 145 TCVN đã thông qua Ban kỹ thuật; 67 TCVN đã qua tổ chức hội nghị chuyên đề. 132 dự thảo TCVN đang trong quá trình chuẩn bị ký hợp đồng thực hiện. 270 TCVN do Bộ, ngành xây dựng đã chuyển

Bộ KH&CN thẩm định như: Bộ NN&PTNT: 51 TCVN; Bộ Giao thông Vận tải: 10 TCVN; Bộ Xây dựng: 35 TCVN; Bộ Tài nguyên và Môi trường: 55 TCVN;...

“Bộ KH&CN đã chủ động, phối hợp với Bộ Nông nghiệp phát triển Nông thôn soát xét, xây dựng, hình thành bộ TCVN về nông nghiệp hữu cơ; bao gồm 08 TCVN (01 TCVN soát xét TCVN 11041:2015; 07 TCVN xây dựng mới: trồng trọt hữu cơ, chăn nuôi hữu cơ, chứng nhận sản phẩm hữu cơ, tôm hữu cơ, gạo hữu cơ, chè hữu cơ, sữa hữu cơ); đang xem xét về xây dựng TCVN về sâm Ngọc Linh”, ông Hiệp cho biết.

Năm 2019, Bộ KH&CN thực hiện xây dựng mới và sửa đổi 13 QCVN. Đến nay 08 QCVN đã được ban hành; Thực hiện thẩm định 59 QCVN do các Bộ ngành xây dựng, trong đó đề nghị các Bộ ngành không quy định nội dung liên quan đến các điều kiện kinh doanh trong 13 dự thảo QCVN.

Hệ thống QCVN đến nay có khoảng 780 QCVN trở thành công cụ và phương tiện quan trọng để duy trì các chuẩn mực trong các quan hệ kinh tế, hỗ trợ quản lý nhà nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe cho con người; bảo

vệ động vật, thực vật và môi trường...

Hàng trăm doanh nghiệp được tiếp cận hệ thống, công cụ, tiêu chuẩn mới

Về thực hiện Dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng”, trong năm 2019, Bộ KH&CN tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về NSCL; Hoạt động đào tạo tiếp tục được triển khai, bên cạnh việc đào tạo về nhận thức, áp dụng các hệ thống, công cụ cơ bản như ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, KPI, TPM, Lean... Chương trình đã triển khai đào tạo các Hệ thống quản lý mới (ISO 39001, ISO 45001, UL, RoHS, CE-Marking, sản xuất nông nghiệp hữu cơ...) cho chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá và cán bộ quản lý chất lượng tại doanh nghiệp.

Đặc biệt, công tác phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý (HTQL), mô hình, công cụ cải tiến NSCL được tiếp tục đẩy mạnh. Đây là nhóm nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu của Chương trình. Năm 2019, bên cạnh việc tiếp tục các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao NSCL thông qua áp dụng các hệ thống, công cụ cơ bản, nền tảng, theo đề

xuất của một số Hiệp hội, đơn vị, Dự án 2 đã triển khai một số hệ thống, công cụ, tiêu chuẩn mới như: ISO 39001, ISO 45001, FSC, CoC...; tư vấn chứng nhận theo chương trình chứng nhận của UL, RoHS, CE-Marking và mở rộng đối tượng thụ hưởng tới các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp trồng rừng...

“Để nắm bắt, tiếp cận với Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, Dự án 2 đã cho triển khai thí điểm áp dụng kết hợp các công cụ cải tiến NSCL với công nghệ số trong doanh nghiệp dệt may, làm cơ sở rút kinh nghiệm, nhân rộng. Dự án đang triển khai có kết quả tương đối tốt”, ông Hiệp cho biết.

Năm 2018-2019, Dự án 2 đã thực hiện hỗ trợ hơn 400 DN áp dụng các hệ thống, công cụ như: ISO 22000, ISO 45001, ISO 3834, hệ thống tích hợp ISO 9001 với ISO 14001 và ISO 9001 với ISO 22000, KPI, Lean, TPM, Kaizen-5S...

“Với việc thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng HTQL ISO 9001, ISO 14001 từ các nhiệm vụ của Chương trình, cùng với các giải pháp như xã hội hoá hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý theo ISO 9001, ISO 14001; thực

hiện các chương trình hỗ trợ, đào tạo tư vấn cho doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận HTQL theo ISO 9001, ISO 14001; rà soát cắt giảm điều kiện kinh doanh... Theo đó, các chỉ số “Số chứng chỉ ISO 14001/tỷ \$ PPP GDP” và chỉ số “Số chứng chỉ ISO 9001/tỷ \$ PPP GDP” trong bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam đã được cải thiện và tăng theo các năm”, ông Hiệp nhấn mạnh.

Về phương hướng trong giai đoạn tới, Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Văn Tùng đồng tình với kế hoạch triển khai của Chương trình năm 2020 và nhấn mạnh về sự phối hợp trong và ngoài Bộ KH&CN để hướng dẫn, phổ biến, lan tỏa hơn nữa nội dung, tinh thần, mục tiêu của Chương trình. Bên cạnh đó, cần tăng cường hoạt động đào tạo, phổ biến thông qua hệ thống giáo dục như các trường đại học, cao đẳng để phổ biến, hướng dẫn thêm về nội dung của Chương trình. Đẩy mạnh hơn nữa sự phối hợp giữa các đơn vị trong Bộ.

“Tổng cục TCĐLCL phối hợp

chặt chẽ với Cục Sở hữu trí tuệ, với các nhiệm vụ KHCN đề chuyên giao kết quả nghiên cứu... giúp cho các địa phương, doanh nghiệp sản xuất ra các sản phẩm có năng suất, có khả năng cạnh tranh không chỉ thị trường trong nước mà còn ở thị trường quốc tế”, Thứ trưởng nhấn mạnh.

(tcvn.gov.vn)

XÂY DỰNG QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT ĐỐI VỚI TÀU BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI

Thời gian qua, Chính phủ đã có sự quan tâm thích đáng đến vấn đề nguy cơ uy hiếp an ninh, an toàn hàng không dân dụng của tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ, với sự phát triển của khoa học và công nghệ, tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ đang được phát triển đa dạng và được ứng dụng rộng rãi trên nhiều lĩnh vực, mang lại nhiều lợi ích trong đời sống kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, do đặc điểm gọn nhẹ, dễ vận chuyển, dễ điều khiển, dễ chế tạo, lắp ráp, sử dụng, có thể hoạt động trong các điều kiện môi trường mà con người khó có thể tiếp cận, giá thành rẻ, lại được

quản lý chưa chặt chẽ nên tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ cũng đang bị lạm dụng, trở thành mối đe dọa uy hiếp an ninh, an toàn của hoạt động hàng không dân dụng.

Để nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ, giảm thiểu mức rủi ro trong an ninh, trật tự và an toàn hàng không; bảo đảm tuyệt đối Quốc phòng và An ninh quốc gia, trật tự và an toàn hàng không, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Phó Trưởng ban Thứ nhất Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia, Chủ tịch Ủy ban An ninh hàng không dân dụng Quốc gia yêu cầu Bộ Quốc phòng khẩn trương chủ trì xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo tăng cường các giải pháp dài hạn trong quản lý đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ để giảm thiểu mức rủi ro trong an toàn, an ninh hàng không dân dụng;

Chủ trì phối hợp các bộ, ban, ngành liên quan triển khai soạn thảo, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008

của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ (theo quy trình thủ tục rút gọn, trình Chính phủ trong Quý I/2020) và chủ trì soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về thiết lập khu vực cấm bay, khu vực hạn chế bay đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ công khai đến mọi tổ chức, cá nhân biết để thực hiện.

Đồng thời, Bộ Giao thông vận tải phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu bổ sung hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý vùng trời, quản lý bay (Luật Hàng không, Nghị định về quản lý hoạt động bay...), trong đó có quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; phối hợp với Bộ Quốc phòng trong duy trì trao đổi thông tin kịp thời khi xảy ra vụ việc, hiệp đồng xử lý tình huống theo các điều khoản đã được ký kết giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông vận tải.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật - công nghệ đối với tàu bay không người lái, các các phương tiện bay siêu

nhẹ; tiêu chuẩn cho cơ sở thiết kế, sản xuất sửa chữa, bảo dưỡng, thử nghiệm tàu bay và trang, thiết bị của tàu bay không người lái các phương tiện bay siêu nhẹ.

Quản lý thị trường kinh doanh, mua, bán tàu bay không người lái

Phó Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ Công an phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng điều tra, yêu cầu khai báo đối với các tổ chức, cá nhân sở hữu tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; quản lý các tổ chức, cá nhân có sở hữu tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ thông qua việc khai báo, đăng ký tại các địa bàn; bổ sung, hoàn thiện xác định các hành vi vi phạm và chế tài xử lý hành chính liên quan đến hoạt động của tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ.

Cùng với đó, Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tăng cường các biện pháp quản lý nguồn đầu vào trong hoạt động nhập khẩu, tạm nhập tái xuất tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan bổ sung các quy định chặt

chẽ về nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất; tăng cường công tác quản lý thị trường kinh doanh, mua, bán tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan bổ sung các quy định chặt chẽ về nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất; tăng cường công tác quản lý thị trường kinh doanh, mua, bán tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ.

Phó Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và UBND các địa phương liên quan ưu tiên có chương trình tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội về các quy định của pháp luật về khai thác, sử dụng tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ, các nguy cơ uy hiếp an ninh, an toàn của hàng không dân dụng từ tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; cần lan tỏa đến người dân quyết tâm và cam kết của Chính phủ về bảo đảm an toàn cho hàng không dân dụng, không để xảy ra tai nạn hàng không.

(Vietq.vn)

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ MỚI RA ĐỜI GIÚP CÁC QUỐC GIA GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Tiêu chuẩn quốc tế mới ra đời sẽ giúp các quốc gia tham gia cam kết đúng các yêu cầu về biến đổi khí hậu.

Tại sự kiện bên lề của tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) mang tên: “Các Tiêu chuẩn và sự chuyển đổi carbon trung tính đóng vai trò như một bộ công cụ đo lường, giảm thiểu và đền bù”, được tổ chức giữa các bên thuộc Công ước khung Liên hiệp Quốc tế về biến đổi khí hậu. Vai trò của Tiêu chuẩn quốc tế được nhắc đến như một công cụ thiết yếu trong việc hành động chống biến đổi khí hậu tại nhiều quốc gia.

Miguel Naranjo, người đứng đầu chương trình Biến đổi khí hậu tại Liên hợp quốc chia sẻ: “Nếu không có tiêu chuẩn nào về khí hậu trung tính thì sẽ không có thỏa thuận Paris nào được kí kết cũng như sẽ không có Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc”.

“Chúng tôi tìm thấy những tiềm năng trong quá trình cải thiện chất lượng khí hậu, trong đó bao

gồm khí hậu trung tính. Việc đề ra tiêu chuẩn ISO và các quy tắc mới về khí hậu sẽ đóng một vai trò quan trọng. Naranjo đã phát biểu tại sự kiện do ISO tổ chức về vai trò của các tiêu chuẩn trong việc nỗ lực để hình thành carbon trung tính và đưa ra một sáng kiến khuyến khích mọi người trong xã hội tham gia vào việc hình thành một thế giới có khí hậu trung tính. Sự kiện là một phần chương trình của Hội nghị giữa các bên thuộc Công ước khung Liên hiệp Quốc tế về biến đổi khí hậu.

Sự kiện được tổ chức bởi Đơn vị chuyên trách phối hợp biến đổi khí hậu ISO (ISO TF7) hợp tác với Viện quản lý và đánh giá môi trường (Iema) và Diễn đàn công nhận quốc tế (IAF), với sự hỗ trợ của UNFCCC, Costa Rica và UNE, thành viên của ISO tại Tây Ban Nha. Điểm nổi bật của các cuộc thảo luận về tiêu chuẩn và quá trình chuyển đổi trung hòa carbon thông qua việc đo lường, giảm và bù lượng khí thải.

Đơn vị chuyên trách TF7 làm việc với các chuyên gia các ủy ban ISO, hướng dẫn họ giải quyết các khía cạnh quan trọng của biến đổi khí hậu trong các tiêu chuẩn ISO. Nick Blyth – Chủ tịch của ISO

TF7, nhấn mạnh tầm quan trọng của Tiêu chuẩn quốc tế trong việc giúp các tổ chức thực hiện các hành động bảo vệ khí hậu và giảm lượng carbon.

Các tiêu chuẩn ISO hiện nay được công nhận là một phần thiết yếu trong việc đánh giá mức độ tác động khí hậu dựa vào lượng khí thải đo được từ tổ chức đo lường khí thải nhà kính (GHG). Từ đó đề xuất ra các biện pháp thích hợp để giảm thiểu lượng khí thải.

Các chuyên gia ISO cũng đã giới thiệu một số tiêu chuẩn khác tại sự kiện COP 25 để giải quyết các vấn đề về biến đổi khí hậu, bao gồm tiêu chuẩn ISO 14067 về sự ảnh hưởng của lượng carbon tàn dư và tiêu chuẩn ISO 14090 về việc thích ứng biến đổi khí hậu.

(tcvn.gov.vn)

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 83 VỀ KINH DOANH XĂNG DẦU: HÀI HOÀ LỢI ÍCH DOANH NGHIỆP – NGƯỜI TIÊU DÙNG

Việc sửa đổi, bổ sung 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu xác định kinh doanh xăng dầu là hoạt động kinh doanh có điều kiện, tạo sân chơi bình

đẳng giữa các doanh nghiệp. Cùng với đó hài hòa được lợi ích doanh nghiệp, người tiêu dùng và tránh làm lãng phí các nguồn lực của xã hội.

Đây là khẳng định của Bộ Công Thương tại hội nghị lấy ý kiến xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu.

Chủ trì hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải-Trưởng Ban soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung 83/2014/NĐ-CP, sau 5 năm thực hiện Nghị định 83, hoạt động kinh doanh xăng dầu đã thị trường hơn, minh bạch hơn.

Bên cạnh những mặt được cơ bản trên, hiện bối cảnh mới trong hoạt động kinh doanh xăng dầu đã có nhiều thay đổi đặc biệt là trong cơ cấu thị phần, nếu trước đây nhập khẩu đến 70 - 75%, còn lại là trong nước sản xuất, nay con số này đã đảo ngược lại là trong nước đã bảo đảm được 70 - 75%, còn lại là nhập khẩu thì việc sửa đổi bổ sung Nghị định 83 là cần thiết.

Báo cáo về sửa đổi bổ sung Nghị định 83 do ông Trần Duy Đông- Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước Bộ Công Thương cho biết, qua 5 năm thực hiện Nghị định 83, nguồn cung thị trường

xăng dầu trong nước được bảo đảm. Hoạt động kinh doanh xăng dầu được điều hành linh hoạt phù hợp với diễn tiến thị trường thế giới, Nhà nước không phải dùng đến ngân sách để can thiệp. Hoạt động kinh doanh xăng dầu cũng góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu đã thu hút được nhiều người tham gia cùng việc các thương nhân đầu mối được tự quyết định giá kinh doanh trên cơ sở giá được liên bộ Tài chính – Công Thương xác định.

“Việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 83 tới đây xác định kinh doanh xăng dầu là hoạt động kinh doanh có điều kiện, tạo sân chơi bình đẳng giữa các doanh nghiệp. Cùng với đó hài hòa được lợi ích doanh nghiệp và người tiêu dùng và tránh làm lãng phí các nguồn lực của xã hội. Bên cạnh đó góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng chính phủ kiến tạo, chú trọng đơn giản hóa, cắt giảm các điều kiện kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp”, ông Trần Duy Đông nói.

Nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định 83 đã được Ban soạn thảo xây dựng. Về các điều kiện kinh doanh xăng dầu, dự kiến

bỏ quy định thương nhân kinh doanh xuất nhập khẩu không được thuê kho, phương tiện vận tải xăng dầu nội địa của thương nhân đầu mối khác thay cho việc chỉ được thuê của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu.

Liên quan đến đối tượng điều chỉnh của Nghị định 83, Ban soạn thảo đã bổ sung quy định quản lý bao gồm các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có vốn đầu tư trong và ngoài nước. Bên cạnh đó về các quy định định phân phối và hoạt động kinh doanh xăng dầu, dự kiến sẽ đổi tên thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu thành thương nhân đầu mối xăng dầu gồm hai loại: thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu.

Đặc biệt sẽ cho nghiên cứu thí điểm các cây xăng mini tại các địa bàn khó xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định, để bảo đảm đáp ứng được nguồn cung xăng dầu cho các địa bàn vùng sâu, vùng xa, những địa bàn khó khăn.

Liên quan đến Quỹ bình ổn giá xăng dầu, theo ông Trần Duy Đông, quan điểm mới nhất của Ban soạn thảo và Chính phủ, kể cả

các Bộ, ngành trong đó có liên Bộ Công Thương - Tài chính vẫn thống nhất quan điểm là trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung vẫn có Quỹ bình ổn giá. “Dự kiến sửa đổi theo hướng quy định nội dung và quy chế báo cáo của các doanh nghiệp đối với Quỹ bình ổn giá; bổ sung quy định về cách tính lãi suất, nguồn tài chính trong trường hợp thương nhân xảng đầu đầu mỗi thực hiện sử dụng Quỹ bình ổn giá trong khi Quỹ bình ổn giá tại doanh nghiệp bị âm”- ông Trần Duy Đông cho biết.

Một số nội dung khác như việc rà soát sửa đổi, bổ sung nội dung giải thích từ ngữ để thống nhất cách hiểu trong khuôn khổ Nghị định cũng được Ban soạn thảo đưa vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 83.

(Congthuong.vn)

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

ISO 14971: GIẢM RỦI RO, THỨC ĐẨY SỰ AN TOÀN CHO CÁC THIẾT BỊ Y TẾ

Hầu như không thủ tục y tế nào là không có rủi ro, nhưng có nhiều cách để giảm thiểu những rủi ro ấy. Một trong số đó là thông qua việc áp dụng các quy trình quản lý

rủi ro cho các thiết bị y tế.

ISO 14971 – thiết bị y tế ứng dụng quản lý rủi ro cho các thiết bị y tế, chỉ định thuật ngữ, nguyên tắc và quy trình quản lý rủi ro liên quan đến thiết bị y tế, bao gồm phần mềm dưới dạng thiết bị y tế (SaMD) và chẩn đoán in vitro (IVD).

Chủ yếu dành cho các nhà sản xuất thiết bị y tế, tiêu chuẩn ISO thúc đẩy sự an toàn của thiết bị được sử dụng cho mục đích y tế. Nó bao gồm các rủi ro thương tích liên quan đến sức khỏe của bệnh nhân, người điều hành và những người khác, cũng như thiệt hại tiềm tàng đối với tài sản, thiết bị và môi trường. Tiêu chuẩn đã được cập nhật để phù hợp hơn với những thay đổi trong quy định về thiết bị y tế trên toàn thế giới.

Bản sửa đổi ISO 14971 nhằm mục đích làm rõ các yêu cầu kỹ thuật của tiêu chuẩn bao gồm thông tin chi tiết hơn về các bước mà các nhà sản xuất phải thực hiện để đáp ứng yêu cầu đó. Nó cũng bao gồm các thuật ngữ mới và cập nhật để phản ánh nhu cầu thị trường hiện tại. Hướng dẫn đã được chuyển sang báo cáo kỹ thuật kèm theo tiêu chuẩn ISO/TR 24971, Thiết bị y tế – Hướng dẫn

về việc áp dụng ISO 14971 đã được sửa đổi song song.

ISO 14971 được phát triển bởi các ủy ban kỹ thuật ISO/TC 2101, Quản lý chất lượng và các khía cạnh chung tương ứng cho các thiết bị y tế, và IEC/TC 62, Thiết bị điện trong thực hành y tế, của Ủy ban kỹ thuật điện quốc tế (IEC), với sự tham gia tích cực của nhiều cơ quan quản lý từ khắp nơi trên thế giới.

(tcvn.gov.vn)

ISO 37123: TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ MỚI DÀNH CHO CÁC THÀNH PHỐ TIỀM NĂNG

Tiêu chuẩn ISO 37123 được xây dựng nhằm tính toán những yếu tố mà một thành phố cần có, bao gồm những rủi ro, khó khăn và cả thế mạnh của thành phố đó.

Trong thời đại dân số thế giới không ngừng gia tăng, cùng với tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh. Để đảm bảo sự phát triển bền vững cho một thành phố, cần có những tiềm năng để phát triển. Nhưng trước hết, muốn làm được điều đó, các thành phố cần tìm ra những rủi ro, lỗ hổng và thậm chí cả những điểm mạnh để xây dựng lên các chiến lược phát triển.



Mới đây, ISO 37123- Chỉ số cho các thành phố tiềm năng, là tiêu chuẩn quốc tế đầu tiên cung cấp các chỉ số về các tiềm năng mà một thành phố có thể đạt được và có thể xem mức độ phát triển của thành phố đó đang ở vị trí nào. Tiêu chuẩn này bổ sung chi tiết cho các chỉ số trước về thành phố thông minh, bao gồm: ISO 37120.

- Các chỉ số cho dịch vụ và chất lượng cuộc sống của thành phố và ISO 37122.

- Các chỉ số cho thành phố thông minh.

Bernard Gindroz, Chủ tịch ủy ban kỹ thuật ISO cho biết, các thành phố ngày nay đang phải đối mặt với những khó khăn và rủi ro không lường trước được từ các sự kiện thời tiết bất lợi đến các cuộc tấn công mạng và xung đột chính trị. Ngoài ra còn có tác động của biến đổi khí hậu, rủi ro an ninh và tác động của việc tăng dân số có nghĩa là các thành phố cần phải mạnh mẽ nhất có thể.

Bộ tiêu chuẩn ISO 37123 sẽ giúp các thành phố có bộ khung

tiêu chí chuẩn chỉnh của quốc tế, dựa vào đó có thể so sánh và biết những yếu kém mà thành phố đang gặp phải để thay đổi và phát triển.

Toàn bộ tiêu chuẩn đều dựa trên các số liệu, nhưng đã bao gồm hết những con số tính toán về những vấn đề cụ thể, đồng thời là cả cách khắc phục trong trường hợp có thể xảy ra tại một thành phố. Tiêu chuẩn này, cùng với các chỉ số trong ISO 37120 và ISO 37122, sẽ trang bị đầy đủ cho các thành phố các phép đo cần thiết để kịp thời đối phó với những thách thức gặp phải.

ISO 37123 được phát triển với sự tham gia của Văn phòng giảm thiểu rủi ro thiên tai (UNDRR) của Liên hợp quốc để đảm bảo tiêu chuẩn phù hợp với Khung kế hoạch Sendai nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai, một thỏa thuận tự nguyện của các quốc gia thành viên LHQ nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai. Ngoài ra, tiêu chuẩn cũng có sự đóng góp từ chiến dịch toàn cầu cho các thành phố trên thế giới thuộc UNDRR.

ISO 37123 bổ sung cho tiêu chuẩn hệ thống quản lý ISO 37101

Hệ thống quản lý để phát triển bền vững, bằng cách cung cấp các

chỉ số giúp các thành phố đo lường quá trình phát triển và khắc phục những khó khăn, rủi ro.

(Vietq.vn)

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ ISO 15392 VỀ CÁC RỦI RO TRONG XÂY DỰNG

Một tiêu chuẩn mới trong xây dựng vừa được nâng cấp để có thể đáp ứng đầy đủ các yếu tố phát triển bền vững trong ngành xây dựng. Bởi những thành tựu trong ngành này đều sẽ có tác động không nhỏ đến các lĩnh vực xã hội.

Tiêu chuẩn ISO 15392 - nguyên tắc chung phát triển bền vững các công trình kỹ thuật dân dụng, được thiết lập dựa trên các nguyên tắc quốc tế nhằm thúc đẩy sự phát triển mọi mặt trong lĩnh vực này. Tiêu chuẩn mới cũng được cập nhập thêm một số nguyên tắc để bảo đảm phù hợp với các công trình xã hội hiện nay cũng như đáp ứng nhu cầu con người.

Theo ông Philippe Osset, Chủ tịch tiểu ban phát triển tiêu chuẩn ISO, để đảm bảo tính bền vững trong lĩnh vực này thật sự rất khó khăn, phức tạp và phải liên tục cập nhật. Tuy nhiên tiêu chuẩn ISO

15392 sẽ cung cấp nền tảng căn bản để xác định các tiêu chí đánh giá, từ đó có thể xây dựng, đề xuất ra giải pháp, mục tiêu, và chỉ số phát triển dựa theo các chỉ số đã có này.

Tiêu chuẩn mới được xây dựng và phát triển hơn so với tiêu chuẩn cũ trước đây, được bổ sung thêm các thông tin chi tiết dựa theo nguyên tắc chung, đồng thời liên quan đến ba nhân tố chính của phát triển bền vững: kinh tế, xã hội, môi trường.

(vietq.vn)

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ ISO 37001 VỀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHỐNG HỐI LỘ

ISO 37001 là tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý chống hối lộ đầu tiên được xây dựng để giúp các tổ chức giảm thiểu các rủi ro từ hối lộ trong các hoạt động và các chuỗi giá trị toàn cầu của tổ chức.

Tháng 6/2016 Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế ISO đã ban hành Tiêu chuẩn quốc tế ISO 37001:2016 Hệ thống quản lý chống hối lộ – Các yêu cầu và hướng dẫn sử dụng. Tiêu chuẩn ISO 37001:2016 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn ISO/TC 309 Điều

hành tổ chức xây dựng với sự tham gia 72 quốc gia thành viên (52 thành viên chính thức và 20 thành viên quan sát) với hơn 120 chuyên gia cùng với đại diện của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) và Phòng Thương mại Quốc tế.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu và đưa ra hướng dẫn cho việc thiết lập, áp dụng, duy trì, xem xét và cải tiến hệ thống quản lý chống hối lộ. ISO 37001:2016 được thiết kế để giúp các tổ chức triển khai hệ thống quản lý chống hối lộ hoặc tăng cường các biện pháp kiểm soát chống hối lộ của tổ chức. Điều này đòi hỏi tổ chức phải thực hiện một loạt các biện pháp như áp dụng chính sách chống hối lộ, chỉ định người giám sát việc tuân thủ chính sách đó, kiểm tra và đào tạo nhân viên, thực hiện đánh giá rủi ro đối với các dự án và đối tác kinh doanh, thực hiện kiểm soát tài chính và thương mại, lập báo cáo và các thủ tục điều tra.

Hệ thống quản lý chống hối lộ giúp các tổ chức xác định rõ trách nhiệm, chủ động tham gia vào đấu tranh chống hối lộ thông qua cam kết của lãnh đạo cao nhất về việc

thiết lập văn hóa liêm chính, minh bạch, công khai và tuân thủ. Xây dựng nền văn hóa chống hối lộ của tổ chức là rất quan trọng đối với sự thành công hay thất bại của hệ thống quản lý chống hối lộ. Một tổ chức được quản lý tốt luôn thiết lập chính sách tuân thủ nhằm cam kết và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý và trách nhiệm của tổ chức đối với cộng đồng và xã hội. Chính sách chống hối lộ là một phần trong chính sách tuân thủ chung của tổ chức. Chính sách chống hối lộ và hệ thống quản lý hỗ trợ tổ chức tránh và giảm bớt chi phí, rủi ro và thiệt hại từ hậu quả của việc hối lộ, thúc đẩy sự tin tưởng và lòng tin vào giao dịch kinh doanh và nâng cao uy tín của tổ chức.

Tiêu chuẩn này chỉ áp dụng cho việc chống hối lộ và không đề cập cụ thể đến gian lận, độc quyền và chống độc quyền, cạnh tranh khác, rửa tiền hoặc các hoạt động khác liên quan đến tham nhũng; lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ...

ISO 37001:2016 phản ánh các thực hành tốt trên thế giới và có thể áp dụng cho tất cả các tổ chức,

không phụ thuộc vào loại hình, quy mô và bản chất của các hoạt động, cũng như lĩnh vực hoạt động, như khu vực công, tư hoặc phi lợi nhuận. Các rủi ro về hối lộ mà tổ chức phải đối mặt thay đổi tùy thuộc vào các yếu tố như quy mô của tổ chức, địa điểm và lĩnh vực hoạt động của tổ chức, tính chất, quy mô và mức độ phức tạp của các hoạt động của tổ chức. Tiêu chuẩn này quy định việc áp dụng các chính sách, thủ tục và kiểm soát của tổ chức hợp lý và thích hợp với rủi ro của việc hối lộ mà tổ chức phải đối mặt.

(tcvn.gov.vn)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

QUYẾT ĐỊNH SỐ 2932/QĐ-BKHCN, QUYẾT ĐỊNH SỐ 2937/QĐ-BKHCN, QUYẾT ĐỊNH SỐ 2938/QĐ-BKHCN, QUYẾT ĐỊNH SỐ 2941/QĐ-BKHCN, QUYẾT ĐỊNH SỐ 1250/QĐ-BKHCN, QUYẾT ĐỊNH SỐ 3461/QĐ-BKHCN

* Ngày 8/10/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định 2932/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.

Công bố 01 Tiêu chuẩn quốc

gia sau đây:

1. TCVN 12697:2019 Thức ăn chăn nuôi – Xác định hàm lượng các chất clenbuterol, salbutamol, ractopamine – Phương pháp sắc ký lỏng – khối phổ hai lần.

* Ngày 8/10/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2937/QĐ-BKHCN về việc hủy bỏ Tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, hủy bỏ 01 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 6187-1:2009 ISO 9308-1:2000 Chất lượng nước – Phát hiện và đếm *Escherichia coli* và vi khuẩn coliform – Phần 1: Phương pháp lọc màng.

* Ngày 8/10/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2938/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, công bố 10 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12609:2019 Dầu, mỡ động vật và thực vật – Xác định hàm lượng các chất phenol chống oxy hóa bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao.

2. TCVN 12610:2019 Ngũ cốc có bổ sung đường – Xác định hàm lượng glucose, fructose, sucrose, và maltose bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao.

3. TCVN 12611:2019 Nước

quả – Xác định hàm lượng axit quinic, axit malic và axit xitric bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao.

4. TCVN 6187:2019 ISO 9308-1:2014 Chất lượng nước – Phát hiện và đếm *Escherichia coli* và vi khuẩn coliform – Phần 1: Phương pháp lọc màng áp dụng cho nước có số lượng vi khuẩn thấp.

5. TCVN 12613:2019 ISO 21570:2005 ISO 21570:2005 Thực phẩm – Phương pháp phân tích để phát hiện sinh vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn gốc biến đổi gen – Phương pháp dựa trên định lượng axit nucleic.

6. TCVN 12625:2019 Thực phẩm – Xác định các aflatoxin B1, B2, G1, G2, aflatoxin tổng số và ochratoxin A trong nhân sâm và gừng – Phương pháp sắc ký lỏng có làm sạch bằng cột ái lực miễn nhiễm.

7. TCVN 12626:2019 Thực phẩm bảo vệ sức khỏe có chứa *Hydrastis canadensis* – Xác định hàm lượng hydrastin và berberin bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao với detector UV.

8. TCVN 12627:2019 Bột canh gia vị và hạt nêm – Xác định hàm lượng mononatri glutamat bằng

phương pháp chuẩn độ.

9. TCVN 12628:2019 Sữa và thực phẩm công thức dành cho trẻ sơ sinh – Xác định hàm lượng cholin bằng phương pháp đo màu.

10. TCVN 12629:2019 Ngũ cốc – Xác định hàm lượng beta-D – Glucan – Phương pháp enzym.

* Ngày 08/10/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2941/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, công bố Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 10333-4:2019 Hồ ga bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn – Phần 4: Giếng thăm hình trụ.

* Ngày 14/5/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 1250/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, công bố 04 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12660:2019 Tro xỉ nhiệt điện đốt than làm nền đường ô tô – Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu.

2. TCVN 12661:2019 ASTM E2201-2013 Các sản phẩm đốt than – Thuật ngữ và định nghĩa.

3. TCVN 12662:2019 ISO 17313:2004 Chất lượng đất – Xác định hệ số thấm thủy lực của vật liệu xốp bão hòa sử dụng thiết bị

đo độ thấm màng đàn hồi.

4. TCVN 12663:2019 Phương pháp chiết nhanh xác định sự rò rỉ khuếch tán từ chất thải đã đóng rắn và chương trình máy tính mô phỏng sự chiết phân đoạn, khuếch tán từ mẫu chất thải hình trụ.

* Ngày 18/11/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3461/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.

Theo đó, công bố 03 Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) sau đây:

1. TCVN 11388-2:2019 ISO 16231-2:2015 Máy nông nghiệp tự hành – Đánh giá độ ổn định – Phần 2: Phương pháp xác định độ ổn định tĩnh.

2. TCVN 12711:2019 Máy nông nghiệp – Máy thu hoạch lúa rải hàng tự hành – Yêu cầu chung.

3. TCVN 12712:2019 Máy cây lúa – Yêu cầu kỹ thuật.

(TH tcvn.gov.vn)

BAN HÀNH CHỈ THỊ SỐ 17/CT-TTG VỀ TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT, KINH DOANH HÀNG GIẢ, HÀNG KÉM CHẤT LƯỢNG

Thủ tướng Chính phủ vừa ban

hành Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/06/2018 về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Trong đó Bộ Y tế tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát để ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc sửa đổi phù hợp những văn bản chưa quy định về chuyên môn kỹ thuật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình kiểm tra về dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

b) Tăng cường quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ vào kiểm soát đối với nguồn gốc, chất lượng của các nguyên liệu, các sản phẩm chăm sóc nâng cao sức khỏe con người; đề xuất thực hiện thống nhất và xã hội hóa công tác giám định, kiểm định; thực hiện kết nối một cửa quốc gia, chủ

động chia sẻ thông tin về cấp phép, quản lý đối với sản phẩm dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền, phối hợp với các cơ quan liên quan phòng chống hiệu quả buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng thuộc phạm vi quản lý.

c) Chỉ đạo tăng cường thanh tra công vụ đối với hoạt động cấp phép sản xuất, lưu hành, quảng cáo, giám định, chứng nhận chất lượng, chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn đối với lĩnh vực, mặt hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền; phối hợp với các cơ quan và các lực lượng chức năng tăng cường thanh tra, hậu kiểm, kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các mặt hàng nói trên.

(vfa.gov.vn)

HƯỚNG DẪN MỚI VỀ HẢI QUAN VỚI HÀNG HÓA XUẤT, NHẬP KHẨU QUA BIÊN GIỚI

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 80/2019/TT-BTC hướng dẫn thủ tục hải quan, quản lý

thuế, phí và lệ phí đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo Nghị định số 14/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới. Thông tư 80 bãi bỏ Thông tư 217/2015/TT-BTC và có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2020.

Thông tư quy định rõ thủ tục hải quan, quản lý thuế, phí và lệ phí đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của thương nhân. Theo đó, thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của thương nhân qua cửa khẩu biên giới thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính; thương nhân phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của thương nhân qua cửa khẩu biên giới phải tuân thủ quy định của pháp luật về chính sách mặt hàng, kiểm dịch, kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm.

Đối với hàng hóa nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số

01/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Về thủ tục hải quan, quản lý thuế, phí và lệ phí đối với hàng hóa nhập khẩu thương nhân mua gom của cư dân biên giới, Thông tư quy định: Thương nhân khi thực hiện mua gom hàng hóa của cư dân biên giới tại khu vực chợ biên giới theo quy định tại Nghị định số 14/2018/NĐ-CP của Chính phủ phải lập bảng kê mua gom hàng hóa theo mẫu quy định.

Thời hạn nộp hồ sơ hải quan chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày mua gom hàng hóa.

Địa điểm làm thủ tục hải quan: Thương nhân mua gom hàng hóa của cư dân biên giới tại khu vực chợ biên giới phải thực hiện đăng ký, khai hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu gần nhất nơi đã mua gom hàng hóa.

Thương nhân mua gom hàng hóa nhập khẩu của cư dân biên giới chỉ được bán hoặc vận chuyển hàng hóa đã mua gom ra khỏi khu vực chợ biên giới hoặc các địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa quy định vào nội địa khi đã hoàn thành thủ tục hải quan, nộp đầy đủ thuế và các khoản thu khác (nếu có) theo quy định của pháp luật. Thương nhân được sử

dụng tờ khai hải quan đã hoàn thành thủ tục hải quan để làm chứng từ lưu hành, vận chuyển hàng hóa vào nội địa.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 1/1/2020.

(Baochinhphu.vn)

CẢNH BÁO
AN TOÀN THỰC PHẨM

YÊU CẦU DỪNG LƯU THÔNG THU HỒI TOÀN BỘ SẢN PHẨM ÍCH PHÉ NTP

Cục An toàn thực phẩm có quyết định yêu cầu dừng lưu thông và thu hồi toàn bộ sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe Ích phé NTP do Công ty TNHH ĐTTM Nam Thành Phát công bố.

Ngày 12/12/2019, Cục An toàn thực phẩm ban hành quyết định số 1142/QĐ-ATTP về việc thu hồi hiệu lực Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm Công ty TNHH ĐTTM Nam Thành Phát.

Theo đó, Cục An toàn thực phẩm thu hồi hiệu lực Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm số 45695/2017/ATTP-XNCB cấp ngày 05/12/2017 đối với sản phẩm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Ích

phé NTP của Công ty TNHH ĐTTM Nam Thành Phát công bố, sản xuất tại Công ty TNHH liên doanh dược phẩm Rio Pharmacy, địa chỉ: KM24, KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Công ty có trách nhiệm dừng lưu thông và thu hồi toàn bộ sản phẩm nêu trên kể từ ngày 12/12/2019.

Trước đó, Cục An toàn thực phẩm cũng ban hành Quyết định số 1040/QĐ-ATTP về việc thu hồi hiệu lực giấy xác nhận công bố và giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm sức khỏe của Công ty CP Quốc tế Dream Life Việt Nam (Địa chỉ: TT 10 – 11 Khu Đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông (Hà Nội)). 13 sản phẩm thực phẩm chức năng của Công ty CP Quốc tế Dream Life Việt Nam bị thu hồi bao gồm: Bỏ gan An Khang, Diabet Dream, An giấc khàng, Trinh nữ hoàng cung, Sắc xuân EVA, Curcumin nano lus, Khớp an bình, Họng an khàng, An phé Poloco, Thymokid Mymy, Mymy Kid, Mymy Calci, Dạ dày Bà Đàng.

Cục An toàn cũng yêu cầu, Công ty phải có trách nhiệm dừng lưu thông và thu hồi toàn bộ sản

phẩm theo danh sách kê từ ngày ký quyết định. Việc thu hồi và xử lý sản phẩm sau thu hồi Công ty CP Quốc tế Dream Life Việt Nam thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 09 năm 2018 về việc thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.

(tcvn.gov.vn)

ĐÌNH CHỈ LƯU HÀNH VÀ THU HỒI CÁC LOẠI THUỐC, MỸ PHẨM KHÔNG ĐẠT CHẤT LƯỢNG

Cục Quản lý Dược (Bộ Y tế) vừa có các văn bản đình chỉ lưu hành các loại thuốc, mỹ phẩm không đạt chất lượng.

Cụ thể, tại văn bản 20787/QLD-CL, Cục Quản lý Dược đình chỉ lưu hành và thu hồi toàn quốc thuốc Viên nén LIV-Z Tablets SĐK: VN-18014-14. Số lô: MYTHB1801, NSX: 06/03/2018, HD: 5/3/2020 do Công ty Maxtar Bio-Genics – India (India) sản xuất và Công ty cổ phần dược liệu Trung ương 2 (Phytopharma) nhập khẩu, do không đạt tiêu chuẩn chất lượng về chỉ tiêu định lượng.

Viên nén LIV-Z Tablets chỉ

định điều trị các trường hợp bị dị ứng như: Viêm mũi dị ứng theo mùa, viêm mũi dị ứng mạn tính, hắt hơi, chảy nước mũi, ngứa mũi, chảy máu mắt, đỏ mắt...

Cục Quản lý Dược yêu cầu Công ty cổ phần dược liệu Trung ương 2 phối hợp với nhà cung cấp và phân phối thuốc gửi thông báo thu hồi tới các cơ sở bán buôn, bán lẻ, sử dụng Viên nén LIV-Z Tablets, SĐK: VN-18014-14, số lô: MYTHB1801, NSX: 6/3/2018, HD: 5/3/2020 và tiến hành thu hồi toàn bộ lô thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng nêu trên. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông báo cho các cơ sở kinh doanh, sử dụng thuốc thu hồi lô thuốc không đạt chất lượng này.

Còn tại công văn số 20914/QLD-MP, Cục Quản lý Dược thông báo đình chỉ lưu hành, thu hồi trên toàn quốc 6 sản phẩm mỹ phẩm, gồm: Ilahui Aloe Vera Cream, Ilahui Olive Conditioner, Ilahui Body Lotion, Ilahui Aloe Vera Cleanser, Ilahui Aloe Vera Emulsion, Ilahui Aloe Vera Essence (đều do công ty GuangZhou Navee Cosmetics Co.Ltd – Trung Quốc sản xuất). Công ty đứng tên công bố và chịu

trách nhiệm đưa các sản phẩm mỹ phẩm trên ra thị trường là Công ty cổ phần quốc tế Việt Hồng (58 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội).

Lý do 6 sản phẩm mỹ phẩm nói trên bị đình chỉ lưu hành, thu hồi trên thị trường là do thành phần công thức sản phẩm mỹ phẩm ghi trên nhãn không đúng như thành phần công thức đã kê khai trên phiếu công bố.

Cục Quản lý Dược đề nghị Công ty Cổ phần quốc tế Việt Hồng phải gửi thông báo thu hồi tới những nơi phân phối, sử dụng 6 sản phẩm mỹ phẩm, tiến hành thu hồi toàn bộ các sản phẩm mỹ phẩm không đáp ứng quy định. Sở Y tế TP. Hà Nội giám sát việc thu hồi các sản phẩm mỹ phẩm không đáp ứng quy định nêu trên, báo cáo kết quả về Cục Quản lý Dược.

(tcvn.gov.vn)

TIN HOẠT ĐỘNG

1. TIN THẾ GIỚI

➤ **ASEAN và "bến đỗ" trong chiến lược thương mại châu Á**

Trong bối cảnh chế độ thương mại toàn cầu đang bị đe dọa trước nguy cơ phá vỡ các quy tắc giải quyết tranh chấp của WTO và

cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc, ASEAN đứng trước những thách thức để củng cố và bảo vệ sự gắn kết nội khối, cũng như bảo đảm sự hợp tác giữa khối với các đối tác đối thoại.

Vào tháng 11 vừa qua, bên lề các cuộc họp Hội nghị Cấp cao Đông Á tại Băng Cốc (Thái Lan), ASEAN và các đối tác của Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) đã tuyên bố hoàn tất thỏa thuận toàn diện và dự định ký kết vào năm 2020. Đây là một thời điểm quyết định trong cả hai vấn đề kinh tế và chính trị khu vực và toàn cầu. Con đường mà ASEAN và các đối tác Đông Á đã chọn là một cú huých thay đổi luật chơi chống lại làn sóng của chủ nghĩa bảo hộ thương mại và chủ nghĩa dân tộc, ủng hộ trật tự thương mại đa phương. Đó là lý do tại sao RCEP được chào đón nồng nhiệt bởi một thế giới mệt mỏi trong chiến tranh thương mại, chứ không chỉ đơn giản là một thỏa thuận thương mại khu vực.

RCEP được xem là một "chòi xanh" trong khu vực còn "vắng vẻ". Khi thế giới phân chia, châu Á đã quy tụ với nhau. RCEP không chỉ là một thỏa thuận thương mại, mà còn là một thỏa

thuận hợp tác kinh tế. Thành quả của RCEP là do ASEAN nỗ lực thực hiện, không chỉ là ASEAN đóng góp cho nỗ lực xoay quanh làn sóng thương mại trong ngoại giao kinh tế quốc tế.

Các nền kinh tế ASEAN tiếp tục tăng trưởng với tốc độ vừa phải nhưng đều đặn. Vài năm trước, Ấn Độ được cho rằng, đã vượt qua Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn phát triển nhanh nhất thế giới, nhưng kết quả cho thấy, ASEAN tăng trưởng nhanh hơn Ấn Độ vào năm 2019. ASEAN đã trở thành nền kinh tế lớn thứ năm trên thế giới với GDP đạt 3 nghìn tỷ USD. ASEAN trở nên đáng chú ý hơn với việc tuyên bố hoàn tất các cuộc đàm phán RCEP, khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới. 15 quốc gia thành viên của RCEP chiếm 30% dân số thế giới và 29% GDP thế giới. RCEP không chỉ là một hiệp định kinh tế, mà đó là một tín hiệu chiến lược với phần còn lại của thế giới rằng, phần này của châu Á tiếp tục tin tưởng vào việc duy trì một trật tự thương mại đa phương toàn cầu. Đã có những lo ngại, việc Ấn Độ quyết định không tham gia vào phút cuối có thể làm đình trệ và phá vỡ quy

trình RCEP, có thể gây mất tập trung như Brexit. Thay vào đó, công thức "ASEAN-X" đã phát huy hiệu quả, bởi ASEAN luôn tin rằng, nếu không phải tất cả các nước đều có thể tham gia, những nước còn lại sẽ tiến lên phía trước. Một đóng góp khác của ASEAN trong bối cảnh chiến lược là quản lý các mối quan hệ quyền lực lớn ngoài Đông Nam Á; đồng thời củng cố vai trò ASEAN như "bên đỡ" chiến lược khu vực.

(Congthuong.vn)

➤ **PCFTA giai đoạn 2 chính thức có hiệu lực từ năm 2020**

Hiệp định Thương mại tự do Pakistan - Trung quốc (PCFTA) giai đoạn 2 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2020. Theo đó, 6.786 mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ được giảm thuế nhập khẩu theo lộ trình về 0%. 313 mặt hàng xuất khẩu của Pakistan sang Trung Quốc sẽ ngay lập tức được hưởng thuế nhập khẩu 0%.

Bắt đầu từ ngày 01/01/2020, cơ quan hải quan hai nước sẽ nhận được thông tin khai báo hàng hóa xuất nhập khẩu theo thỏa thuận về hệ thống trao đổi dữ liệu điện tử. Pakistan kỳ vọng việc này sẽ ngăn

chặn được nạn khai thác trị giá hóa đơn đối với hàng xuất nhập khẩu nhằm trốn thuế và chuyển tiền bất hợp pháp ra nước ngoài.

PCFTA giai đoạn 1 được ký tại Islamabad ngày 24/11/2006 nhân dịp chuyến thăm Pakistan của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào, theo lời mời của Tổng thống Pakistan Pervez Musharraf, có hiệu lực từ 01/07/2007. 724 mặt hàng xuất khẩu của Pakistan được hưởng thuế nhập khẩu 0%.

Sau FTA, nhập khẩu của Pakistan từ Trung Quốc tăng 6 lần do Pakistan buộc phải nhập khẩu hàng công nghệ mới từ Trung Quốc trong khi xuất khẩu của Pakistan vẫn chỉ là bông là nguyên liệu chế biến thấp. Pakistan cho rằng, ngay sau khi ký FTA với Pakistan, Trung Quốc ký FTA với ASEAN làm cho hàng xuất khẩu của Pakistan không thể cạnh tranh với hàng xuất khẩu của ASEAN, vì vậy xuất khẩu của Pakistan đứng nguyên ở mức 1,2 tỷ USD trong khi xuất khẩu của Trung Quốc tăng vọt lên 15 tỷ USD. Vì vậy Pakistan muốn đàm phán lại theo hướng FTA Pakistan - Trung quốc tương đương với FTA ASEAN - Trung quốc và FTA với các nước khác.

Nhân dịp chuyến thăm Trung Quốc của Thủ tướng Pakistan Imran Khan, PCFTA giai đoạn 2 được ký tại Bắc Kinh. Pakistan đề nghị thỏa thuận có hiệu lực từ ngày 1/7/2019 nhưng Trung Quốc đưa ra thời hạn tháng 9/2019. Cuối cùng PCFTA giai đoạn 2 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2020. Pakistan kỳ vọng xuất khẩu sang Trung Quốc sẽ tăng 4 tỷ USD trong 6-7 năm tới.

(Congthuong.vn)

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Da giày Việt Nam làm gì để đón đầu cơ hội CPTPP và EVFTA

Ngành da giày Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn do các hiệp định thương mại tự do (FTA) mang lại, song đòi hỏi ngành dệt may cần cải thiện hơn nữa để đón được cơ hội mà các FTA này mang lại.

Hiện ngành da giày Việt Nam giữ vị trí thứ 2 về xuất khẩu trên thế giới và là một trong những ngành có đóng góp quan trọng cho phát triển kinh tế đất nước.

Đặc biệt, khi Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do, trong đó có Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái

Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do EU-Việt Nam (EVFTA), ngành da giày Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn. Tuy nhiên, để có thể tận dụng cơ hội thì các doanh nghiệp cần giải quyết các điểm nghẽn mà ngành đang gặp phải hiện nay.

Theo Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải, những thách thức này đặt ra yêu cầu cho ngành da giày Việt Nam phải duy trì và cải thiện hơn nữa những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua.

Ngành cần đặc biệt chú trọng đến nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực, hình thành các chuỗi giá trị và cụm liên kết ngành da giày, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao giá trị tạo ra trong nước và giữ chân các nhà đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam.

(Laodong.vn)

➤ **Tăng cường liên kết hai nền kinh tế Việt – Nhật**

Nhấn mạnh tầm quan trọng của quan hệ Đối tác chiến lược sâu rộng Việt Nam - Nhật Bản, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đề nghị hai nước tăng cường, củng

cố tin cậy chính trị thông qua các chuyến thăm cấp cao; cho biết Việt Nam mong Thủ tướng Nhật Bản thăm Việt Nam và tham dự Hội nghị cấp cao ASEAN.

Nhân dịp này, Thủ tướng đề nghị Chính phủ Nhật Bản hợp tác thúc đẩy tăng cường liên kết giữa hai nền kinh tế, khuyến khích doanh nghiệp Nhật Bản tiếp tục mở rộng đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, trong đó có các lĩnh vực như công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo; tạo điều kiện thuận lợi để nông, thủy sản Việt Nam tiếp cận thị trường Nhật Bản.

Đánh giá cao quan điểm của Nhật Bản, Thủ tướng bày tỏ mong muốn Nhật Bản tiếp tục ủng hộ lập trường của ASEAN và Việt Nam về bảo đảm hòa bình, an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không, tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 trên Biển Đông.

Tại cuộc họp báo chung sau cuộc hội đàm với Bộ trưởng Ngoại giao Nhật Bản Motegi Toshimitsu ngày 6/1, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh cho biết, Việt

Nam chấp thuận đề nghị của Nhật Bản về lập Văn phòng Lãnh sự tại TP. Đà Nẵng.

Nhân dịp này, Phó Thủ tướng cũng đề nghị Chính phủ Nhật Bản đơn giản hóa thủ tục cấp thị thực cho công dân Việt Nam. Bộ trưởng Toshimitsu cam kết Nhật Bản ủng hộ Việt Nam phát triển thông qua các dự án cụ thể; cảm ơn việc Việt Nam chấp thuận để Nhật Bản mở Văn phòng Lãnh sự tại Đà Nẵng, góp phần thúc đẩy hơn nữa giao lưu giữa nhân dân và doanh nghiệp hai nước.

(Phapluat.vn)

3. TIN ĐỊA PHƯƠNG

➤ Nghiệm thu đề án của doanh nghiệp tham gia Chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp đợt 3 năm 2019

Ngày 11/12, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội đồng nghiệm thu đề án của các doanh nghiệp tham gia Chương trình KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp đợt 3 năm 2019 với nội dung: Hỗ trợ đổi mới công nghệ thiết bị, đổi mới với Công ty TNHH Thảo Nguyên và Công ty Cổ phần Gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân. Do ông Trần Duy Tâm Thanh – Phó Giám đốc Sở KH&CN làm chủ tịch hội

đồng.



Ông Trần Duy Tâm Thanh – Phó Giám đốc Sở KH&CN làm chủ tịch hội đồng

Sau khi đánh giá kết quả đạt được của đề án cũng như hồ sơ pháp lý liên quan, Hội đồng đã nhất trí nghiệm thu đề án của 2 doanh nghiệp. Đây là cơ sở để công ty được hỗ trợ kinh phí từ Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới công nghệ thiết bị với tổng kinh phí thanh toán dự kiến khoảng 450 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Thảo Nguyên với nội dung được hỗ trợ là đầu tư đổi mới công nghệ kiểm soát côn trùng trong chế biến hạt điều xuất khẩu nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hạt điều.

2. Công ty Cổ phần Gạch ngói gốm xây dựng Mỹ Xuân, nội dung được hỗ trợ là đổi mới công nghệ, thiết bị xếp gạch mộc bằng Robot tự động tại Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm xây dựng Mỹ Xuân.

(Sở KH&CN)